

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Huấn luyện múa K44.

Hình thức thi:.....

Ngày thi (kiểm tra):

S TT	Họ và tên	Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Trương Tú Anh				
2	Trần Ngọc Diệp				
3	Nguyễn Minh Hải				
4	Kiên Thị Mai Hoa				
5	Phạm Thị Ngọc Huyền				
6	Nguyễn Hoài Linh				
7	Nguyễn Thành Nam				
8	La Thị Hồng Nhung				
9	Đỗ Đăng Tiến				
10	Lê Ngọc Tiêu				

Giảng viên coi thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Huấn luyện múa K44.

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm		Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Trương Tú Anh				
2	Trần Ngọc Diệp				
3	Nguyễn Minh Hải				
4	Kiên Thị Mai Hoa				
5	Phạm Thị Ngọc Huyền				
6	Nguyễn Hoài Linh				
7	Nguyễn Thành Nam				
8	La Thị Hồng Nhung				
9	Đỗ Đăng Tiến				
10	Lê Ngọc Tiêu				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Huấn luyện múa K44.

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên	Số phiếu thi	Điểm tổng nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
			(Bảng số)	(Bảng chữ)		
1	Trương Tú Anh					
2	Trần Ngọc Diệp					
3	Nguyễn Minh Hải					
4	Kiên Thị Mai Hoa					
5	Phạm Thị Ngọc Huyền					
6	Nguyễn Hoài Linh					
7	Nguyễn Thành Nam					
8	La Thị Hồng Nhung					
9	Đỗ Đăng Tiến					
10	Lê Ngọc Tiêu					

Giảng viên chấm thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH
HÀ NỘI
Khoa

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Huấn luyện múa K44.

Hình thức thi:.....

TT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Trương Tú Anh					
2	Trần Ngọc Diệp					
3	Nguyễn Minh Hải					
4	Kiên Thị Mai Hoa					
5	Phạm Thị Ngọc Huyền					
6	Nguyễn Hoài Linh					
7	Nguyễn Thành Nam					
8	La Thị Hồng Nhung					
9	Đỗ Đăng Tiến					
10	Lê Ngọc Tiêu					

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

KHOA/TRUNG TÂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN
(Ký, ghi rõ họ tên)